

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2022/HS-ST  
Ngày: 08 -9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Huy Mạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Thế Công.

Ông Nguyễn Lê Huệ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Văn Đình Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2022/TLST-HS, ngày 23 tháng 8 năm 2022.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2022 đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn V, sinh ngày 01/7/1976, tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Ph, xã Th, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ph (đã chết) và bà Tạ Thị H (đã chết); vợ Nguyễn Thị Đ và có 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ, ngày 06/6/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên

Nguyễn Văn V gọi điện thoại cho một người đàn ông (chưa rõ lai lịch cụ thể) theo số điện thoại 0981.208.887 và nói “Tôi là bạn Đông Á, anh Đông Á cho tôi số điện thoại, để cho tôi 200.000 đồng ma túy”, thì người đàn ông này đồng ý và hẹn gặp tại cầu Ba Ra thuộc khối Sa Nam, thị trấn N để lấy ma túy. Sau đó Việt đi đến cầu Ba Ra gặp người đàn ông này và mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau khi mua xong, Việt bỏ gói ma túy vừa mua được vào trong vỏ bao thuốc lá SEABIRD rồi cất trong túi áo ngực và đi về nhà; khi Nguyễn Văn V đi đến khu vực xóm Tân Minh, xã Th, huyện N thì bị Công an xã Th phát hiện, bắt giữ và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 809/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 11/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “*Mẫu chất rắn tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn V gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số chất rắn tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn V có khối lượng là 0,2g (không thấy hai gam)*”.

Cáo trạng số 58/CT-VKSND ngày 22/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố Nguyễn Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, p khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V mức án tù từ 07 đến 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- 01 gói ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 0,2 gam thu giữ của Nguyễn Văn V đã gửi đi giám định hết. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 bì thư niêm phong đúng quy định: Bên trong bì thư có vỏ bao thuốc lá, gói ni lông trong suốt và phong bì thư niêm phong ban đầu. Bên ngoài bì thư ghi “Vật chứng còn lại của Nguyễn Văn V”. Đây là vật không có giá trị sử dụng, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh đen, có gắn thẻ sim có số thuê bao 0372.143.792, tình trạng đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra thu giữ của Nguyễn Văn V. Xét đây là công cụ, phương tiện để bị cáo thực hiện phạm tội, vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra xác định được anh Nguyễn Văn Trung, sinh năm 1985, trú tại khối Sa Nam, thị trấn N, huyện N, Nghệ An là chủ sở hữu số thuê bao 0981.208.887. Tuy nhiên, anh Trung không khai nhận đã bán

ma túy cho Nguyễn Văn V và Việt cũng xác nhận không phải anh Trung là người đã bán ma túy cho mình nên không có căn cứ để xử lý. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông tên là “Đông Á”, là người cho Việt số điện thoại người bán ma túy, Cơ quan điều tra đã triệu tập để làm việc, tuy nhiên hiện tại người này không có mặt tại địa phương nên chưa có căn cứ để xử lý, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn V đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 18 giờ 35 phút, ngày 06/6/2022, tại khu vực xóm Minh Tân, xã Th, huyện N, Nghệ An, Nguyễn Văn V đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2 gam ma túy (Methamphetamine) thì bị Công an xã Th phát hiện và bắt quả tang. Với hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về hình phạt chính: Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về quản lý của Nhà nước về ma túy và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn

khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người khuyết tật nặng; ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Văn Phượng được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng.

Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 0,2 gam thu giữ của Nguyễn Văn V đã gửi đi giám định hết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 bì thư niêm phong đúng quy định: Bên trong bì thư có vỏ bao thuốc lá, gói ni lông trong suốt và phong bì thư niêm phong ban đầu. Bên ngoài bì thư ghi “Vật chứng còn lại của Nguyễn Văn V”. Đây là vật không có giá trị sử dụng, vì vậy cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh đen, có gắn thẻ sim có số thuê bao 0372.143.792, tình trạng đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra thu giữ của Nguyễn Văn V. Xét đây là công cụ, phương tiện để bị cáo thực hiện phạm tội, vì vậy, cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[6]. Đối với người đàn ông tên là “Đông Á”, là người cho Việt số điện thoại người bán ma túy, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau là có căn cứ.

Đối với anh Nguyễn Văn Trung là chủ sở hữu số thuê bao 0981.208.887. Tuy nhiên, anh Trung không thừa nhận đã bán ma túy cho Nguyễn Văn V và Việt cũng xác nhận không phải anh Trung là người đã bán ma túy cho mình nên không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người khuyết tật nặng nên thuộc trường hợp được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8]. Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 08 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 06/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong đúng quy định: Bên trong bì thư có vỏ bao thuốc lá, gói ni lông trong suốt và phong bì thư niêm phong ban đầu. Bên ngoài bì thư ghi “Vật chứng còn lại của Nguyễn Văn V”.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh đen, có gắn thẻ sim có số thuê bao 0372.143.792, tình trạng đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra thu giữ của Nguyễn Văn V.

(Đặc điểm, tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, tỉnh Nghệ An và Chi Cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Nghệ An).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn V.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện N;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện N;
- Công an huyện N;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Th;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Huy Mạnh**